

Số: 2309/BC-BĐH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

V/v Sơ kết triển khai thí điểm tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Thông báo số 116/TB-UBND ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Kết luận của đồng chí Phan Ngọc Thọ tại buổi họp bàn triển khai tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Ban điều hành và Tổ giúp việc triển khai tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; Căn cứ Quyết định 831/BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu. Ban điều hành triển khai tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân báo cáo sơ kết việc triển khai thí điểm tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, ĐIỀU HÀNH.

1.1. Tham mưu thành lập Ban Điều hành và xây dựng kế hoạch triển khai đề án.

- Sở Y tế đã hoàn thành việc tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề UBND tỉnh ra Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Ban điều hành và Tổ giúp việc triển khai tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

- Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 định hướng đến năm 2025”, Sở Y tế đang phối hợp với các đơn vị để tiến hành xây dựng 04 dự án trong tháng 8/2018 thuộc “Nhiệm vụ 6: Xây dựng hệ sinh thái y tế thông minh”, trong đó có nội dung “Triển khai hệ thống thông tin Hồ sơ sức khỏe toàn dân”.

1.2. Chỉ đạo triển khai điểm đề án.

Sau buổi làm việc tại Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Giám đốc Sở Y tế đã tổ chức họp giao ban tham mưu để phân công trách nhiệm cho các phòng chức năng của

Sở Y tế để tiến hành triển khai đồng bộ các giải pháp. Cụ thể, ngày 11/5/2018, Sở Y tế đã có Công văn số 1174/SYT-VP về việc khảo sát, đánh giá để xây dựng Đề án và triển khai thí điểm việc tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân và Công văn số 1251/SYT-VP ngày 21/5/2018 của Sở Y tế về việc triển khai thí điểm việc tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân đối với 4 TTYT Huyện/Thị xã/Thành phố (TYT Thành phố Huế, TTYT Thị xã Hương Thủy, TTYT huyện Phú Vang, TTYT huyện Phong Điền). Như vậy, đã triển khai 54/152 (đạt 35,5%) Trạm Y tế xã/phường/thị trấn đã triển khai “Hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử” theo Quyết định 831/BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế. Với hồ sơ điện tử phải tạo lập triển khai thí điểm ước khoảng 466.293/1.174.371 hồ sơ, chiếm 40,2% hồ sơ trong toàn tỉnh.

Với quan điểm triển khai, thực hiện đúng theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh là thực hiện nghiên cứu xây dựng đề án, tiến hành song song đánh giá hiện trạng mạng lưới y tế cơ sở để xác định yêu cầu, nhiệm vụ của đề án; xây dựng lộ trình thực hiện; tổ chức thí điểm tại một số đơn vị và kết quả bước đầu đã triển khai.

1.3. Thực hiện các giải pháp đảm bảo việc triển khai đề án.

Trên cơ sở thực hiện Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020”; Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Sở Y tế đã tổng hợp các ý kiến của các Sở, Ban, Ngành đã góp ý để hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh về Đề án “Xây dựng kiến trúc nền hệ sinh thái y tế thông minh”.

Đồng thời, để chủ động thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo giải pháp liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia hiện có (đang được xây dựng), ngày 21/05/2018 Sở Y tế đã có Công văn số 1252/SYT-VP gửi Bộ Y tế và đã được Bộ Y tế chấp thuận bàn giao cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHYT tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau đó, Sở Y tế đã phối hợp với Viettel để thực hiện khởi tạo hồ sơ sức khỏe (HSSK) điện tử cho các đơn vị. Đây là phần cơ bản và quan trọng bước đầu trong việc khởi tạo thông tin HSSK điện tử của dân trên địa bàn.

- Công tác chỉ đạo triển khai: Sở Y tế là cơ quan thường trực của Ban điều hành đã quán triệt tất cả các văn bản liên quan, đồng thời để triển khai thí điểm thành

công Đảng ủy, Ban giám đốc Sở Y tế đã chỉ đạo quyết liệt, kịp thời qua công tác giao ban tham mưu, giao ban chuyên môn KCB và các hoạt động của toàn ngành.

- Công tác phối hợp với các đơn vị khám chữa bệnh tuyến TW, Bộ ngành và tư nhân đóng trên địa bàn: Ban điều hành đã làm việc trực tiếp với BV Đại học Y Dược Huế đã thống nhất giải pháp kỹ thuật liên thông, liên kết dữ liệu KCB phục vụ quản lý HSSK điện tử. Kế hoạch trong thời gian tiếp theo sẽ tiếp tục làm việc với các đơn vị KCB tuyến TW, Bộ ngành và các cơ sở KCB tư nhân trên địa bàn. Đảm bảo 100% cơ sở có khám chữa bệnh có khám đối tượng tham gia bảo hiểm sẽ kết nối vào HSSK điện tử của tỉnh.

- Công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ triển khai: kể từ ngày 21/5/2018 triển khai thí điểm việc tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân đối với 4 TTYT Huyện/Thị xã/Thành phố, Ban điều hành đã giám sát chi tiết số liệu triển khai của các đơn vị thông qua tài khoản quản trị với các chức năng giám sát cấp tỉnh. Đồng thời Ban điều hành đã trực tiếp về làm việc với 4 đơn vị, về các trạm Y tế để định hướng, nắm bắt thông tin, cũng như chỉ đạo và phối hợp tháo gỡ những khó vướng vướng mắc của các đơn vị.

- Quy định tạm thời cấu trúc liên thông dữ liệu KCB với HSSK điện tử: Căn cứ theo Quyết định 831/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và qua chia sẻ của các tỉnh đang triển khai điểm của Bộ Y tế. Ngày 9 tháng 8 năm 2017 Sở Y tế đã ban hành Công văn số 2125/SYT-VP về việc kết nối và liên thông dữ liệu khám chữa bệnh vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Đây là một nội dung rất quan trọng để khai thác dữ liệu có sẵn và rất tiết kiệm, chính xác hiện nay tại các đơn vị KCB.

- Công tác bảo mật, an toàn thông tin: tại Công văn số 1251/SYT-VP ngày 21/5/2018 của Sở Y tế về việc triển khai thí điểm việc tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị triển khai là: “Trong quá trình triển khai các đơn vị phải đảm bảo quyền được giữ bí mật của bệnh nhân, tính riêng tư và đảm bảo an, an ninh thông tin đúng theo quy định hiện hành. Đồng thời Viettel Thừa Thiên Huế phải có phương án kỹ thuật để đảm bảo toàn bộ hồ sơ sẽ chuyển và lưu trữ vào Trung tâm dữ liệu của tỉnh.”

- Công tác thông tin, truyền thông: Ban điều hành đã triển khai và quán triệt rõ các văn bản của cơ quan TW và lãnh đạo địa phương về nội dung triển khai HSSK điện tử toàn dân cho lãnh đạo và thủ trưởng các đơn vị trong toàn ngành. Đăng tin

các bài viết trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế về tất cả các nội dung liên quan lợi ích khi triển khai HSSK điện tử và tất cả các hoạt động của Ban điều hành. Nhằm định hướng, phát huy tính lan tỏa, đồng thuận của các cơ quan ban ngành và người dân về triển khai HSSK điện tử.

II. KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

Trong thời gian qua với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Bộ Y tế, UBND tỉnh, Sở Y tế; sự phối hợp, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả của Viettel Thừa Thiên Huế và các đơn vị, việc triển khai thí điểm tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã có những kết quả bước đầu cơ bản, quan trọng và tiền đề để triển khai trong toàn tỉnh trong thời gian tới, cụ thể như sau:

2.1. Công tác đào tạo, tập huấn

Ban điều hành đã chỉ đạo Viettel Thừa Thiên Huế và 4 đơn vị phối hợp đào tạo tập huấn với 08 lớp (Thành phố: 1 lớp, Phú Vang: 3 lớp, Phong Điền: 2 lớp và Hương Thủy: 2 lớp), gần 400 học viên. Ngoài ra, các đơn vị đã đào tạo bổ sung và hướng dẫn trực tiếp trong quá trình thực hiện.

2.2. Công tác đồng bộ khởi tạo HSSK điện tử

Bảng 1: Kết quả ánh xạ và tạo lập HSSK từ CSDL của Bộ Y tế

STT	Đơn vị	Dân số đến 01/07/2018		Khởi tạo HSSK từ dữ liệu Bộ Y tế đã bàn giao Sở Y tế		Đạt tỉ lệ khởi tạo (%)
		Số nhân khẩu	Số hộ	Số nhân khẩu	Số hộ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	$(7)=(5)/(3)*100$
1	Huyện Phong Điền	101.159	24.760	99.636	26.006	98,49%
2	Huyện Phú Vang	196.813	41.850	175.967	42.205	89,41%
3	Thành phố Huế	352.437	82.584	337.490	88.355	95,76%
4	Thị xã Hương Thủy	110.762	24.006	99.672	25.399	89,99%
TỔNG		761.171(*)	173.200	712.765	48.406	93,41%

Ghi chú: (*) Số liệu tính đến 1/7/2018 cung cấp từ Chi cục DSKHHGD tỉnh

Như vậy, ước tính tỷ lệ HSSK điện tử được khởi tạo thông tin hành chính (Thông tin chung; Thông tin thẻ BHYT; Thông tin quan hệ gia đình; Thông tin liên hệ) của 4 đơn vị triển khai điểm đạt **93,41%**.

Bảng 2: Kết quả liên thông của hai hệ thống KCB và tiêm chủng vào hệ thống quản lý HSSK điện tử.

STT	Tên địa phương	Dân số hiện tại	Tổng cộng liên thông của cả 02 hệ thống KCB & tiêm chủng ((A)+(B))	Đạt tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)*100
1	Thành phố Huế	352.437	20.636	5,86%
2	Huyện Phong Điền	101.159	86.002	85,02%
3	Huyện Phú Vang	196.813	166.382	84,54%
4	Thị xã Hương Thủy	110.762	25.580	23,09%
TỔNG		761.171	298.600	39,23%

39,23% hồ sơ sức khỏe điện tử đã được bổ sung thông sau khi đã liên thông, liên kết dữ liệu KCB và hệ thống tiêm chủng vào hệ thống quản lý HSSK điện tử.

2.3. Đánh giá chất lượng hồ sơ theo Quyết định 831/QĐ-BYT

Bảng 3: Đánh giá chất lượng hồ sơ theo Quyết định 831/QĐ-BYT

STT	Tên xã/phường/ thị trấn	Số HS đã ánh xạ tất cả các nguồn đến ngày 20/8/2018	Tỷ lệ HS đã ánh xạ tất cả các nguồn đến ngày 20/8/2018 (%)	Số HSSK điện tử đã khởi tạo bước đầu, đến nay 20/8/2018	Tỷ lệ HSSK đã khởi tạo cơ bản (theo chức năng phần mềm) (%)	Số HSSK đã quản lý theo QĐ 831/QĐ-BYT	Tỷ lệ HSSK đã quản lý theo đúng QĐ 831/QĐ-BYT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Phú Vang	166.860	84,78	121.211	61,59	104.570	53,13

STT	Tên xã/phường/ thị trấn	Số HS đã ảnh xạ tất cả các nguồn đến ngày 20/8/2018	Tỷ lệ HS đã ảnh xạ tất cả các nguồn đến ngày 20/8/2018 (%)	Số HSSK điện tử đã khởi tạo bước đầu, đến nay 20/8/2018	Tỷ lệ HSSK đã khởi tạo cơ bản (theo chức năng phần mềm) (%)	Số HSSK đã quản lý theo QĐ 831/QĐ-BYT	Tỷ lệ HSSK đã quản lý theo đúng QĐ 831/QĐ-BYT
2	Hương Thủy	86.707	78,28	111.083	100	26.540	23,96
3	Thành phố (6/27 phường)	71.191	80,01	33.614	37,78	13.614	19,71
4	Phong Điền	88.503	87,49	81.493	80,56	51.578	50,99
TỔNG		413.261	83,03%	347.401	69,8%	196.302	39,44%

Ghi chú: Cột (4), (6), (8) tính tỷ lệ theo dân số đến ngày 01/7/2018.

Trong ba tháng triển khai điểm tại 4 TTYT huyện/thị xã/thành phố số hồ sơ được hoàn thiện và thông tin chính xác được quản lý theo đúng Quyết định 831/QĐ-BYT là **39,44%**.

Qua giám sát thực hiện tại các đơn vị Ban điều hành nhận thấy có những đơn vị tập trung nguồn lực ưu tiên hoàn thiện HSSK điện tử cho những đối tượng như: Quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm như đái tháo đường, tăng huyết áp, ung thư, hen phế quản,..., quản lý sức khỏe hộ gia đình, quản lý sức khỏe học đường, đối tượng mang thai, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi.

2.4. Một số công tác khác

- Phối hợp với Viettel Thừa Thiên Huế tạo tài khoản hệ thống cho các đơn vị triển khai. Nghiên cứu và phối hợp thảo luận phát triển thêm các chức năng phục vụ giám sát kết quả thực hiện.

- Giải đáp và hướng dẫn các khó khăn vướng mắc tại các đơn vị, đặc biệt là các Trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ VƯỚNG MẮC.

3.1. Khách quan.

- Chưa có quy định cấu trúc liên thông dữ liệu HSSK điện tử theo Quyết định 831/QĐ-BYT.

- Chưa có CSDL quốc gia về dân cư của người dân để tích hợp vào hệ thống HSSK điện tử. Nên việc đồng bộ CSDL người tham gia BHYT để khởi hình thành HSSK vẫn gặp nhiều khó khăn như: việc cập nhập số thẻ BHYT đúng của người dân có thẻ BHYT trên địa bàn, hay việc thay đổi đối tượng theo mã số thẻ,...dẫn đến dễ trùng lặp, cán bộ y tế tuyến xã phải thường xuyên theo dõi, giám sát để điều chỉnh và bổ sung.

- Chưa có quy định về việc chuyển dữ liệu KCB vào HSSK điện tử đối với các đơn vị (các đơn vị ngoài ngành quản lý). Quy định để phối hợp giữa các địa phương, giữa các ngành trong việc thêm, bớt nhân khẩu, hộ khẩu và chuyển nhân khẩu, hộ khẩu trong hệ thống phần mềm HSSK điện tử.

- Kinh phí triển khai hệ thống quản lý HSSK điện tử hiện nay là chưa có. Đặc biệt, là kinh phí sử dụng hệ thống HSSK điện tử. Đồng thời, hạ tầng CNTT tại các đơn vị đã xuống cấp, nhu cầu đào tạo sử dụng lớn, công tác phối hợp điều tra, thu thập thông tin cần sự phối hợp nhiều nhân lực và công tác tuyên thông phải được quan tâm thực hiện đúng mức.

- Một số TYT số lượng bệnh nhân đến KCB thấp nên ảnh hưởng đến tiến độ việc tạo lập hồ sơ sức khỏe.

3.2. Chủ quan.

- Chưa liên thông và liên kết dữ liệu tất cả các đơn vị khám chữa bệnh trên địa bàn (BV TW Huế, BV Giao thông vận tải,..các bệnh viện và phòng khám tư nhân) vào Hệ thống HSSK điện tử.

- Bệnh án điện tử chưa được triển khai tại các đơn vị khám chữa bệnh tuyến huyện, tuyến tỉnh.

- Trẻ < 6 tháng tuổi khi khai báo trên phần mềm tiêm chủng mở rộng lấy tên của mẹ nên khi liên thông dữ liệu giữa phần mềm tiêm chủng và phần mềm hồ sơ sức khỏe gặp khó khăn. Cán bộ phải thực hiện song song việc khám chữa bệnh (đối tượng trẻ em đã có thẻ BHYT) phải tiến hành mở phần mềm tiêm chủng để đổi tên mẹ sang tên con để trùng khớp với hồ sơ sức khỏe thì mới có thể liên thông dữ liệu được.

- Hệ thống phần mềm HSSK vẫn cần phát triển thêm các chức năng hỗ trợ

người dùng, các nhà quản lý theo dõi, khai thác và giám sát số liệu trên hệ thống tốt hơn nữa.

- Sự phối hợp để cùng thực hiện giữa các đơn vị còn hạn chế, đặc biệt là khi có sự thay đổi về chức năng hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của hệ thống.

- Số lượng dữ liệu cần phải rà soát và cập nhật thông tin sức khỏe theo Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu lớn, mất nhiều thời gian để khai thác thông tin của một nhân khẩu.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.

4.1. Các đơn vị liên quan.

- Nâng cao chất lượng hồ sơ. Tiếp tục rà soát để sàn lọc và bổ sung đối tượng trên phần mềm quản lý HSSK điện tử và phần mềm quản lý tiêm chủng. Nâng cao độ chính xác, đầy đủ và chất lượng hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp tốt với các cơ quan đơn vị để quản lý đối tượng nhân khẩu đầy đủ và chính xác.

- Quán triệt và thực hiện đúng việc đảm bảo bảo mật dữ liệu, bảo mật tính riêng tư.

- Khai thác dữ liệu quản lý HSSK điện tử để nâng cao công tác CSSK người dân tại địa bàn.

- Phối hợp với đoàn thể, chính quyền địa phương và tổ chức chính trị xã hội vào công tác thu thập, cập nhật thông tin HSSK điện tử. Tiếp tục tuyên truyền, vận động để người dân hiểu rõ lợi ích của mô hình cũng cần được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao tỉ lệ tham gia.

4.2. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đề xuất các Bộ, Ngành liên quan sớm hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu dân cư và mã định danh công dân của tỉnh để tích hợp vào hệ thống HSSK điện tử.

- Tiếp tục chỉ đạo Viettel Thừa Thiên Huế tăng cường nhân lực hỗ trợ triển khai tại các đơn vị còn lại và phát triển chức năng của hệ thống phần mềm.

- Hỗ trợ ngành đề thông qua đề án hệ sinh thái y tế thông minh, đặc biệt cấp đủ đúng kinh phí trong dự án trong năm 2019-2020 để giải quyết những khó khăn hiện nay của ngành.

- Chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành liên quan để tăng cường công tác tuyên truyền về lợi ích khi triển khai HSSK điện tử để người dân và cơ quan ban ngành đồng thuận,

ủng hộ và tham gia.

- Bổ sung tiêu chí quản lý HSSK điện tử vào tiêu chí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới hiện nay.

4.3. Bộ Y tế.

- Xin được tiếp tục nhận được bàn giao cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHYT cập nhật mới nhất trong năm 2018 và cũng như cho các năm tiếp theo.

- Hỗ trợ ngành Y tế Thừa Thiên Huế triển khai HSSK điện tử. Cho phép Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia bổ sung vào Đề án Y tế cơ sở, thực hiện mô hình điểm trạm y tế xã, phường giai đoạn 2018–2020 của Bộ Y tế.

- Sớm ban hành cấu trúc liên thông dữ liệu HSSK điện tử, nhằm thực việc liên thông với nhau giữa các CDSL và giữa các đơn vị cung cấp hệ thống KCB vào hệ thống HSSK điện tử, cũng như việc thêm, bớt, chuyển đổi trọng phải quản lý HSSK đúng địa phương quản lý.

- Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn hoặc quy chế vận hành hệ thống HSSK điện tử theo Quyết định số 831/QĐ-BYT.

- Xây dựng giá tiền khám hồ sơ sức khỏe được thanh toán trong giá BHYT. Đưa giá thuê dịch CNTT vào giá thanh toán dịch vụ y tế và có hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

V. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH TRONG THỜI GIAN TỚI.

Sở Y tế xác định việc triển khai và thực hiện “Đề án Xây dựng và tạo lập hồ sơ điện tử quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế” là một nhiệm vụ chính trị quan trọng trong việc triển khai thành công Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành trung ương khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới và Kết luận số 85-KL/TU ngày 12/4/2018 của Ban Thường vụ tỉnh Ủy Thừa Thiên Huế về một số nhiệm vụ đối với ngành Y tế; Kế hoạch số 122 /KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về thực hiện tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong thời kỳ mới; Quyết định số 1779/QĐ-UBND 10/08/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm

2020 định hướng đến năm 2025”. Trong năm 2018 và thời gian tới, Ban điều hành sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

STT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1.	Tiếp tục đào tạo bổ sung cho 4 đơn vị đã triển khai điểm và đào tạo cho 5 đơn vị triển khai giai đoạn tiếp theo.	Quý III, IV/2018	Sở Y tế, Viettel Thừa Thiên Huế, TTYT Huyện/Thị xã/Thành phố.
2.	Phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng và trình UBND tỉnh thông qua “Đề án tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân” theo Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 định hướng đến năm 2025” với bốn nội dung trong đề án tổng thể.	Quý III, IV/2018	Sở Y tế, Ban điều hành
3.	Triển khai đề án hệ thống quản lý Hồ sơ sức khỏe toàn dân.	Năm 2019, 2020	Ban điều hành, Sở Y tế
4.	Phối hợp với các đơn vị, các ngành liên quan để đảm bảo tích hợp dữ liệu, kết nối các hệ thống thông tin giữa các hệ thống.	Quý III-IV/2018, 2019.	Sở Y tế, Viettel T.T.Huế & các đơn vị KCB trên địa bàn.
5.	Tham mưu và phối hợp xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng, đơn vị hoạt động lĩnh vực y tế; Quy định quản lý và vận hành hệ thống thông tin.	Quý IV/2018 – Quý I/2019	Ban điều hành, Sở Y tế.

STT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
6.	Làm việc với Viettel Thừa Thiên Huế để phát triển thêm các giải pháp, chức năng của hệ thống phần mềm để cung cấp những dịch tốt đến với người dân.	Quý IV/2018	Ban điều hành, Sở Y tế.
7.	Chuyển dữ liệu triển khai HSSK điện tử về Trung tâm dữ liệu của tỉnh để quản lý tích vào hệ thống phát triển dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh	Quý IV/2018	Ban điều hành Viettel T.T.Huế, Sở TT&TT.
8.	Giám sát và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện tại các đơn vị.	Hàng quý	Ban điều hành, Sở Y tế.

Trên đây là kết quả bước đầu triển khai, thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân tại tỉnh Thừa Thiên Huế và định hướng kế hoạch triển khai trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Cục CNTT - Bộ Y tế (báo cáo);
- Chủ tịch Phan Ngọc Thọ(báo cáo);
- Ban điều hành;
- Tổ giúp việc;
- Các đơn vị (thực hiện);
- Lưu: VT, BDH.

**TM.BAN ĐIỀU HÀNH HSSKĐT
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
NGUYỄN NAM HÙNG**